

MỘT SỐ THAY ĐỔI KHI TRIỂN KHAI HỆ THỐNG KRX

MỤC LỤC

- I. Giới thiệu về hệ thống KRX**
- II. Một số thay đổi dự kiến với
Chứng khoán Cơ sở**
- III. Một số thay đổi dự kiến với
Chứng khoán Phái sinh**

I. Giới thiệu về KRX

- KRX là hệ thống công nghệ thông tin quản lý và điều hành giao dịch trên TTCK Việt Nam, được Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM (HOSE) ký kết với Sở Giao dịch chứng khoán Hàn Quốc
- Việc đưa hệ thống KRX vào vận hành được kỳ vọng sẽ rút ngắn thời gian thanh toán, cung cấp nhiều tiện ích mới và giúp phát triển nhiều sản phẩm và nghiệp vụ mới. Đây cũng là mấu chốt giúp thị trường chứng khoán Việt Nam được nâng hạng.
- Dự kiến triển khai chính thức vào tháng 5/2025



II. MỘT SỐ THAY ĐỔI DỰ KIẾN VỚI CHỨNG KHOÁN CƠ SỞ

- 
- 01 Mở tài khoản
 - 02 Về lệnh ATO/ATC trong đợt khớp lệnh định kỳ
 - 03 Sửa, hủy lệnh giao dịch khớp lệnh
 - 04 Giao dịch thỏa thuận
 - 05 Room của NĐT nước ngoài
 - 06 Giao dịch lô lẻ
 - 07 Giao dịch chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng
 - 08 Hiển thị thông tin ba giá dư mua, dư bán tốt nhất trong đợt KLDK
 - 09 Phiên PLO (phiên GDKL sau giờ) tại sàn HNX
 - 10 Thay đổi tên lệnh trong phiên Khớp lệnh liên tục

1. MỞ TÀI KHOẢN

		Hệ thống hiện tại	Hệ thống KRX
1	Mã số thuế (MST)/Email	 Không yêu cầu phải cung cấp thông tin	 Yêu cầu cung cấp đầy đủ Mã số thuế/Email
2	Thay đổi Thông tin tài khoản	Thay đổi thông tin tại CTCK theo nhu cầu của KH	KH phải đồng nhất cập nhật thông tin tại các CTCK nơi KH có mở TK (VSDC quy định mỗi KH có 1 mã SID duy nhất)
3	Thời gian được giao dịch Sau khi mở TK	KH có thể giao dịch ngay sau khi mở TK thành công tại CTCK	KH được giao dịch khi TKCK mở và đăng ký giao dịch thành công tại VSDC

2. VỀ LỆNH ATO/ATC TRONG ĐỢT KHỚP LỆNH ĐỊNH KỲ

	Hệ thống hiện tại	Hệ thống KRX
1 Mức độ ưu tiên Khi so khớp lệnh	Lệnh ATO/ATC được ưu tiên trước lệnh giới hạn (LO)	Lệnh ATO/ATC không được ưu tiên trước lệnh LO
2 Hiển thị giá	Hiển thị là giá ATO/ATC	Hiển thị tại 1 mức giá cụ thể như lệnh giới hạn ✓ Nếu chỉ có dư mua hoặc dư bán của lệnh ATO/ATC: • Hiển thị là giá dự kiến khớp, • Nếu không có giá dự kiến thì hiển thị là giá khớp gần nhất hoặc giá tham chiếu. ✓ Nếu có dư mua hoặc dư bán của lệnh giới hạn, hiển thị là: ▪ Giá dư mua cao nhất cộng (+) 01 đơn vị yết giá ▪ Giá dư bán thấp nhất trừ (-) 01 đơn vị yết giá

2. VỀ LỆNH ATO/ATC TRONG ĐỢT KHỚP LỆNH ĐỊNH KỲ - **VÍ DỤ**

Ví dụ về hiển thị giá ATO/ATC

Bảng giá Hệ thống hiện tại

Lệnh 1: Giả sử ban đầu chỉ có lệnh Mua ATO, Khối lượng 600, giá dự khớp 30

Đư mua						Khớp lệnh		Đư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
				ATO	600								

Lệnh 2: Mua Khối lượng 200, giá 30

Đư mua						Khớp lệnh		Đư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
		30	200	ATO	600								

Kết quả: Hiển thị giá ATO

Thông tin mang tính chất tham khảo

Bảng giá Hệ thống KRX

Đư mua						Khớp lệnh		Đư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
				30	600								

Đư mua						Khớp lệnh		Đư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
		30	200	30.1	600								

Kết quả: Hiển thị giá cụ thể như lệnh giới hạn

2. VỀ LỆNH ATO/ATC TRONG ĐỢT KHỚP LỆNH ĐỊNH KỲ - **VÍ DỤ**

Ví dụ về thứ tự ưu tiên lệnh

Giả sử Cổ phiếu A có các mức giá sàn - tham chiếu - trần tương ứng là 27.90 – 30.00 – 32.10.

- Lệnh 1: Đặt mua 300 cổ phiếu giá trần 32.10
- Lệnh 2: Đặt mua 200 cổ phiếu giá ATO
- Lệnh 3: Đặt mua 200 cổ phiếu giá 29.80
- Lệnh 4: Đặt bán 100 cổ phiếu giá 30.30
- Lệnh 5: Đặt bán 100 cổ phiếu giá 30.40

Hệ thống cũ	KRX
Kết quả Tổng khớp 200 CP, gồm: - Mua ATO – Bán 30.30 KL 100 - Mua ATO – Bán 30.40 KL 100 <i>→ Lệnh mua ATO được ưu tiên</i>	Kết quả Tổng khớp 200 CP gồm: - Mua 32.10 – Bán 30.30 KL 100 - Mua 32.10 – Bán 30.40 KL 100 <i>→ Lệnh mua giá trần vào trước lệnh ATO được ưu tiên</i>

Bảng giá hệ thống hiện tại

Đư mua						Khớp lệnh		Đư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
29.80	200	32.10	300	ATO	200	30.4	200	30.30	100	30.40	100		



Bảng giá hệ thống KRX

Đư mua						Khớp lệnh		Đư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
29.80	200	32.10	100	32.1	200	30.4	200						

3. SỬA, HỦY LỆNH GIAO DỊCH KHỚP LỆNH

Hệ thống hiện tại

HNX



- **Được** sửa lệnh
- Được **sửa đồng thời** cả giá và khối lượng

HOSE



- **Không được** sửa lệnh
- **Hủy lệnh** cũ đặt lại lệnh mới

HOSE
&
HNX

Hệ thống KRX



Được sửa lệnh ở 2 sàn HOSE và HNX



Không được **đồng thời** sửa Giá và Khối lượng trong cùng 1 lần sửa lệnh



Thứ tự ưu tiên khi sửa lệnh:

- Sửa **giảm** khối lượng: **giữ nguyên** thứ tự ưu tiên của lệnh
- Sửa **tăng** khối lượng/giá: **thay đổi** thứ tự ưu tiên của lệnh

4. GIAO DỊCH THỎA THUẬN

Hệ thống hiện tại



- **Nhập lệnh:** Bên **Bán** nhập lệnh, Bên **Mua** xác nhận lệnh
- **Hủy/ sửa lệnh**
 - Được phép **hủy lệnh** chưa khớp
 - Lệnh thỏa thuận **chưa khớp** được **duy trì** đến **hết giờ** giao dịch

Hệ thống KRX



- **Nhập lệnh:** Bên **Bán** hoặc bên **Mua** đều có thể khởi tạo GDTT, bên còn lại xác nhận/từ chối giao dịch
- **Hủy/ sửa lệnh**
 - Được phép **hủy lệnh** chưa khớp
 - **Tự hủy lệnh** với lệnh thỏa thuận **chưa thực hiện** mà được đặt **trước 14:45**. NĐT cần đặt lệnh mới nếu có nhu cầu

5. ROOM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI – GIAO DỊCH KHỚP LỆNH

Room NN	Hệ thống hiện tại	Hệ thống KRX
Giảm Room	Khi NĐT nước ngoài khớp lệnh mua	- Ngay khi NĐT Nước ngoài nhập lệnh mua Sửa tăng KL lệnh mua: Room NN giảm = KL được tăng ngay sau khi nhập lệnh sửa
Tăng Room	Khi NĐT nước ngoài khớp lệnh bán	Sau ngày thanh toán khi NĐT nước ngoài khớp lệnh bán Sửa giảm KL lệnh mua: Room NN tăng = KL được giảm ngay sau khi nhập lệnh sửa Hủy lệnh: Room NN tăng = KL hủy bỏ
Khi hết Room	- Lệnh mua hoặc 1 phần lệnh mua chưa được thực hiện sẽ không được khớp Không chấp nhận lệnh mua nhập tiếp vào Hệ thống	Room NN < KL mua, Không chấp nhận lệnh mua nhập tiếp vào Hệ thống Room NN < KL tăng của lệnh sửa mua, không chấp nhận lệnh sửa vào hệ thống

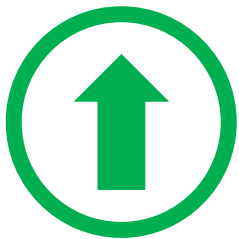
5. ROOM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI – GIAO DỊCH THỎA THUẬN



Room NN

Hệ thống hiện tại

Hệ thống KRX



Tăng Room

- **Thanh toán thành công** giao dịch thỏa thuận NĐT **nước ngoài bán** - NĐT **trong nước mua**

- **Thanh toán thành công** giao dịch thỏa thuận NĐT **nước ngoài bán** - NĐT **trong nước mua**
- Room **tăng** lên ngay khi NĐT **nước ngoài** **Hủy lệnh** thỏa thuận bên **mua**
- Room cuối ngày **tăng** lên khi Bên **bán** từ **chối** lệnh của NĐT **nước ngoài** bên **mua**

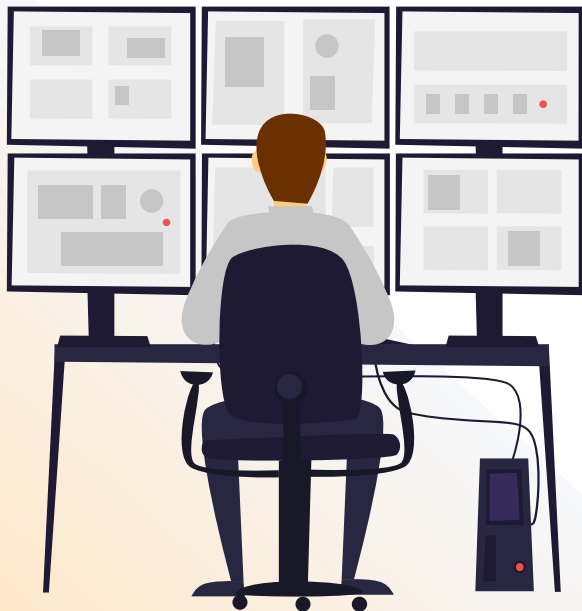


Giảm Room

- **Thực hiện thành công** giao dịch thỏa thuận NĐT **nước ngoài mua** - NĐT **trong nước bán**

- **Nhập lệnh** thỏa thuận NĐT **nước ngoài mua** - NĐT **trong nước bán**

6. QUY ĐỊNH GIAO DỊCH LÔ LẺ



HỆ THỐNG HIỆN TẠI

- Phương thức khớp lệnh liên tục
- Phương thức khớp lệnh thỏa thuận

HỆ THỐNG KRX

- Phương thức khớp lệnh liên tục
- Phương thức khớp lệnh thỏa thuận
- Phương thức khớp lệnh định kỳ
(Chỉ áp dụng giá LO)

7. GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THUỘC DIỆN HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG

Hệ thống hiện tại

Chỉ được giao dịch khớp lệnh và thỏa thuận
phiên chiều (13:00 – 15:00)



Hệ thống KRX

Được áp dụng phương thức Khớp lệnh định kỳ (KLĐK) nhiều lần - PCA

- Được giao dịch: đợt KLĐK xác định giá mở cửa, các đợt KLĐK PCA (15 phút/đợt), đợt KLĐK xác định giá đóng cửa
- Không cho phép hủy, sửa lệnh trong 5 phút cuối đợt KLĐK PCA
- Thời gian nhận kết quả khớp lệnh: Kết thúc mỗi phiên KLĐK 15 phút
- Lệnh chưa khớp từ phiên KLĐK trước có thể tiếp tục chờ khớp cho đợt KLĐK sau



8. HIỂN THỊ THÔNG TIN 3 GIÁ DƯ MUA, DƯ BÁN TỐT NHẤT TRONG ĐỢT KLĐK

Hệ thống hiện tại



Hệ thống KRX

Ba mức **giá chào mua, chào bán tốt nhất** kèm theo **khối lượng** đặt mua, bán **tương ứng** với các mức giá

Khối lượng tương ứng 3 mức giá **dư mua/dư bán** tốt nhất **còn lại** **sau** khi trừ đi Khối lượng **dự kiến khớp** của chứng khoán

8. HIỂN THỊ THÔNG TIN 3 GIÁ CHÀO MUA/BÁN TỐT NHẤT TRONG ĐỢT KLĐK – **VÍ DỤ**

Lệnh

Bảng giá hệ thống hiện tại

Hệ thống KRX

Giá sử ban đầu lệnh như hiện tại và không có mức giá nào khác

Đư mua						Khớp lệnh		Đư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
29.8	400	29.9	200	30	200			30.1	200	30.2	400	30.3	200

Đư mua						Khớp lệnh		Đư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
29.8	400	29.9	200	30	200			30.1	200	30.2	400	30.3	200

1. Đặt lệnh Mua ATO KL 200
→ Lệnh khớp dự kiến giá 30.1 KL 200

Đư mua						Khớp lệnh		Đư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
29.9	200	30	200	ATO	200	30.1	200	30.1	200	30.2	400	30.3	200

Đư mua						Khớp lệnh		Đư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
29.8	400	29.9	200	30	200	30.1	200	30.2	400	30.3	200		

KQ: Tổng khớp 200 cổ phiếu bao gồm: Mua ATO - Bán 30.1 KL 200

KQ: Tổng khớp 200 cổ phiếu bao gồm: Mua ATO - Bán 30.1 KL 200

2. Đặt lệnh Mua giá trần 30.5 KL 600
→ Lệnh khớp dự kiến giá 30.3 KL 800

Đư mua						Khớp lệnh		Đư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
30	200	30.5	600	ATO	200	30.3	800	30.1	200	30.2	400	30.3	200

Đư mua						Khớp lệnh		Đư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
29.8	400	29.9	200	30	200	30.3	800						

KQ: Tổng khớp 800 cổ phiếu bao gồm: Mua ATO - Bán 30.1 KL 200
Mua 30.5 - Bán 30.2 KL 400
Mua 30.5 - Bán 30.3 KL 200

KQ: Tổng khớp 800 cổ phiếu bao gồm: Mua ATO - Bán 30.1 KL 200
Mua 30.5 - Bán 30.2 KL 400
Mua 30.5 - Bán 30.3 KL 200

8. HIỂN THỊ THÔNG TIN 3 GIÁ CHÀO MUA/BÁN TỐT NHẤT TRONG ĐỢT KLĐK – **VÍ DỤ**



Lệnh

3. Đặt lệnh mua ATO KL 800
→ Lệnh khớp dự kiến:
Giá 30.5 KL 800

Bảng giá hệ thống hiện tại

Dự mua						Khớp lệnh		Dự bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
30	200	30.5	600	ATO	1000	30.5	800	30.1	200	30.2	400	30.3	200

KQ: Tổng khớp 800 cổ phiếu bao gồm: Mua ATO - Bán 30.1 KL 200
Mua ATO - Bán 30.2 KL 400
Mua ATO - Bán 30.3 KL 200

Lệnh Mua giá trần KL 600 không được khớp

→ Giá ATO được ưu tiên trước lệnh LO

Hết phiên ATO
→ Tổng khớp: KL 800 giá 30.5

Dự mua						Khớp lệnh		Dự bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
29.9	200	30	200	30.5	600	30.5	800						

KQ: Tổng khớp 800 cổ phiếu bao gồm: Mua ATO - Bán 30.1 KL 200
Mua ATO - Bán 30.2 KL 400
Mua ATO - Bán 30.3 KL 200

Lệnh ATO 200 còn lại không khớp bị hủy

Hệ thống KRX

Dự mua						Khớp lệnh		Dự bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
29.9	200	30	200	30.5	800	30.5	800						

KQ: Tổng khớp 800 cổ phiếu bao gồm: Mua ATO - Bán 30.1 KL 200
Mua 30.5 - Bán 30.2 KL 400
Mua 30.5 - Bán 30.3 KL 200

Lệnh ATO 800 không được ưu tiên do nhập vào sau lệnh Mua giá trần 600

→ Giá ATO không được ưu tiên trước lệnh LO

Hiển thị mức giá còn lại sau khi khớp lệnh

Dự mua						Khớp lệnh		Dự bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
29.8	400	29.9	200	30	200	30.5	800						

KQ: Tổng khớp 800 cổ phiếu bao gồm: Mua ATO - Bán 30.1 KL 200
Mua 30.5 - Bán 30.2 KL 400
Mua 30.5 - Bán 30.3 KL 200

Lệnh ATO 800 không khớp bị hủy

9. PHIÊN PLO (PHIÊN GDKL SAU GIỜ) TẠI SÀN HNX



Hệ thống hiện tại

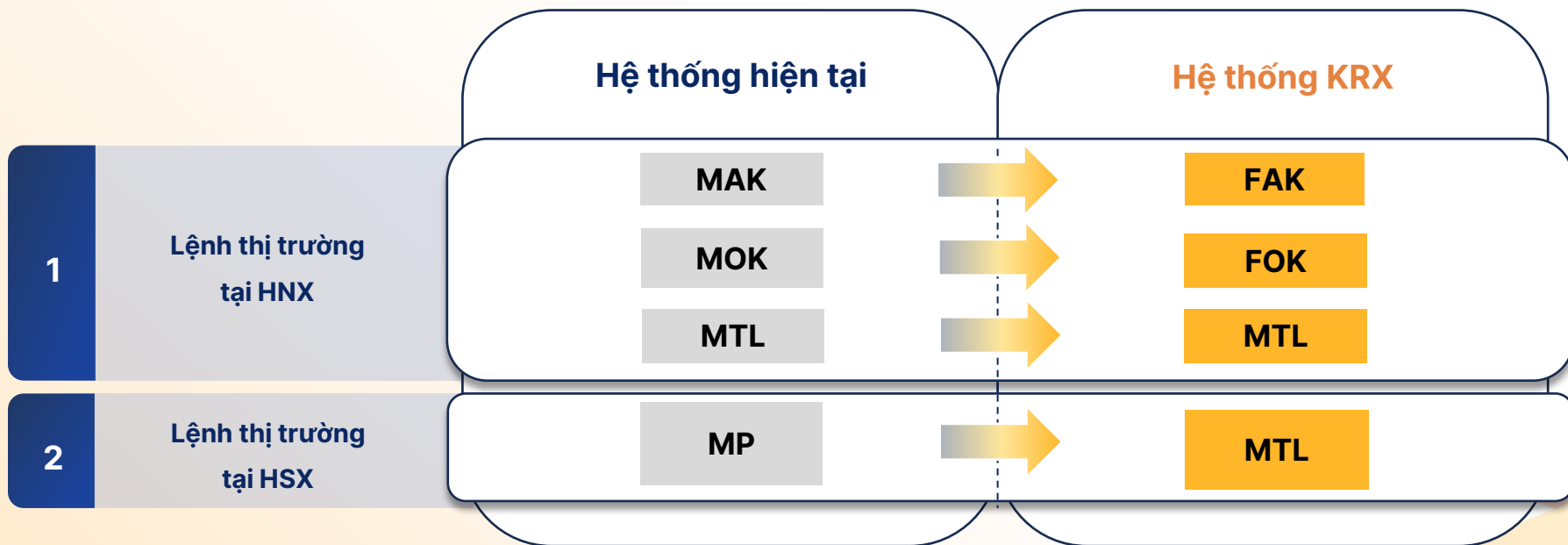
- Khớp lệnh liên tục

Hệ thống KRX

- 10 phút đầu: Sở nhận lệnh và chưa trả kết quả
- 5 phút sau: Sở nhận lệnh và trả kết quả khớp lệnh liên tục

10. THAY ĐỔI TÊN LỆNH TRONG PHIÊN KHỚP LỆNH LIÊN TỤC

THAY ĐỔI TÊN LỆNH, BẢN CHẤT LỆNH KHÔNG THAY ĐỔI



III. MỘT SỐ THAY ĐỔI DỰ KIẾN VỚI CHỨNG KHOÁN **PHÁI SINH**

01

Mở tài khoản

02

Mã Hợp đồng Phái sinh

03

Các loại phí Khách hàng phải nộp

04

Ký quỹ giao dịch

05

Quy định về Force Sell

06

Trạng thái block theo tài khoản

1. MỞ TÀI KHOẢN

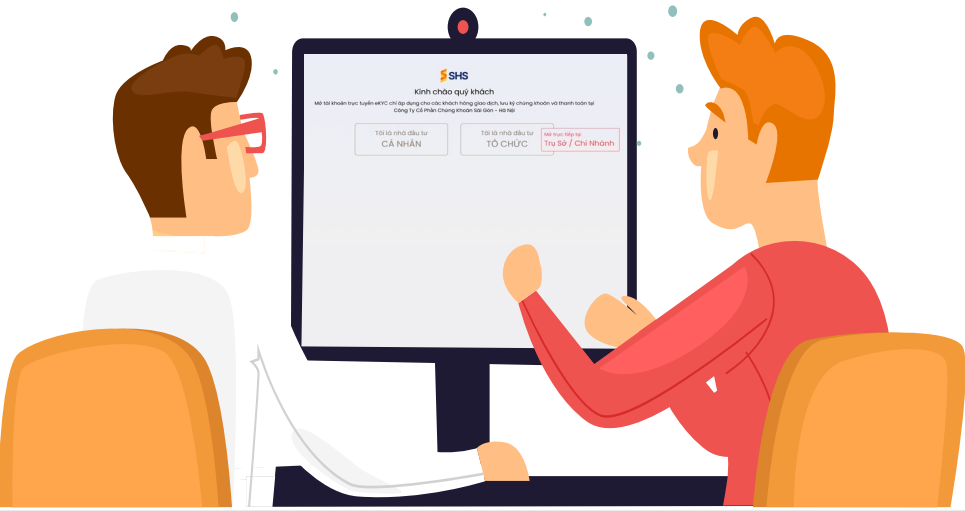
Hệ thống hiện tại

Ngày T
Mở tài khoản
thành công

Ngày T+1
Giao dịch

Hệ thống KRX

Ngày T
Mở tài khoản thành công
Có thể Giao dịch ngay



2. MÃ HỢP ĐỒNG PHÁI SINH

Hệ thống hiện tại

VN30 F 25 04

VN30
Chỉ số
VN30
Index

F
(Future)
Hợp
đồng
tương lai

25
Năm
đạo hạn

04
Tháng
đạo hạn

Hệ thống KRX

4 1 I1 F 4 000

4
Loại CK

4 = Phái
sinh

1
Nhóm
CK

1=Future
2=Future
Spread

I1
Mã tài
sản cơ
sở

VN30=I1,
GB05=B5,
GB10=BA,
VN100=I2

F
Năm
đạo hạn, 30
ký tự từ
0→W

Trừ 3 ký
tự: I, O, U

4
Tháng
đạo hạn, 12
ký tự từ
1→C

000
03 ký tự
định danh
cụ thể cho
sản phẩm
phái sinh

HĐTL=000

Lưu ý:

- Đối với các sản phẩm đang niêm yết: Các mã giao dịch đã niêm yết trước thời điểm vận hành hệ thống mới sẽ giữ nguyên.
- Các mã giao dịch niêm yết sau thời điểm vận hành hệ thống mới sẽ được đánh mã theo quy định mới.

3. CÁC LOẠI PHÍ KHÁCH HÀNG PHẢI NỘP

Hệ thống hiện tại

- Phí quản lý vị thế
($2.550 * \text{tổng vị thế mở qua đêm}$)
- Phí giao dịch (nếu có)
- Thuế
- Phí chuyển tiền



Hệ thống KRX

- Phí bù trừ vị thế
($2.550 * \text{tổng vị thế bán + mua trong ngày}$)
- Phí giao dịch (nếu có)
- Thuế
- Phí chuyển tiền

4. KÝ QUỸ GIAO DỊCH

Hệ thống hiện tại

1. KH nộp tiền vào tài khoản Phái sinh tại CTCK
2. KH hoặc CTCK **nộp ký quỹ lên** VSDC
3. **Giao dịch** sau khi VSDC ghi nhận **nộp ký quỹ thành công**



Hệ thống KRX

1. KH nộp tiền vào tài khoản Phái sinh trước khi đặt lệnh
2. KH thực hiện **giao dịch, chưa cần nộp ký quỹ lên VSDC**
3. KH/CTCK chủ động nộp ký quỹ yêu cầu lên VSDC trước 9h ngày T+1 nếu KH vẫn nắm giữ vị thế cuối ngày T. Nếu KH không nộp sẽ bị Block tài khoản theo quy định.



5. QUY ĐỊNH VỀ FORCE SELL

Force sell	Hệ thống hiện tại	Hệ thống KRX
	• Khi KH vi phạm tỷ lệ cảnh báo 3 • Khi KH vi phạm giới hạn vị thế	• Khi KH vi phạm tỷ lệ cảnh báo theo quy định của SHS • Khi KH vi phạm giới hạn vị thế • Khi KH không nộp tiền ký quỹ yêu cầu lên VSDC theo quy định

6. TRẠNG THÁI BLOCK THEO TÀI KHOẢN

Hệ thống hiện tại

Tài khoản được phép
giao dịch khi được
VSDC mở chặn

Tài khoản chỉ được
đặt lệnh để đóng vị
thế

Hệ thống KRX

Không cần phải yêu
cầu VSDC mở chặn
tài khoản trước khi
giao dịch

Tài khoản chỉ được
đặt lệnh để đóng vị
thế

XIN CẢM ƠN!

